

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KSBT-SKMT&YTTH
V/v thông báo quy trình hướng dẫn công bố hợp
quy về Quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng nước
sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn
thành phố Hải Phòng

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Phòng;
- Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương;
- Công ty Cổ phần nước sạch và vệ sinh nông thôn;
- Trung tâm Quan trắc môi trường;
- Các cơ sở cấp nước trên địa bàn thành phố.

Căn cứ Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012;

Căn cứ Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Thông báo số 312/TB-SYT ngày 20/8/2025 của Sở Y tế về việc thông báo Kết luận của Giám đốc Sở Y tế tại Hội nghị giao ban tuần 2 tháng 8 năm 2025 và Công văn số 4570/SYT-TCHC ngày 25/8/2025 của Sở Y tế về việc giao nhiệm vụ cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng tại mục 9 Thông báo số 312/TB-SYT ngày 20/8/2025;

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố ban hành hướng dẫn hồ sơ công bố hợp quy cho các cơ sở cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Hải Phòng và thống nhất quy trình tiếp nhận công bố hợp quy (*Gửi kèm theo*).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố trân trọng thông báo đến các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thành phố để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế (để báo cáo);
- Website CDC;
- Các TTYT khu vực;
- GD và các PGD CDC;
- Khoa, phòng: XN, TTGDSK, KHNv;
- Lưu: VT, SKMT&YTTH.

GIÁM ĐỐC

Đồng Trung Kiên

**HƯỚNG DẪN CÔNG BỐ HỢP QUY CƠ SỞ CUNG CẤP NƯỚC SẠCH
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**
(Kèm theo Công văn số: /KSBT-SKMT&YTTH ngày tháng năm 2025)

I. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn này được ban hành nhằm:

1. Bảo đảm việc công bố hợp quy chất lượng nước sạch được thực hiện đúng quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
2. Xác nhận chất lượng nước sạch đáp ứng yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật hiện hành, bảo đảm an toàn cho sức khỏe cộng đồng;
3. Tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch trên địa bàn;
4. Quy định thống nhất quy trình thực hiện, bảo đảm tính minh bạch, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện công bố hợp quy;
5. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tiếp nhận, thẩm định và xử lý hồ sơ công bố hợp quy chất lượng nước sạch.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch;
- Căn cứ Luật 70/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14.
- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Hướng dẫn này quy định trình tự, thủ tục và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tiếp nhận, thẩm định, xác nhận và quản lý hồ sơ công bố hợp quy chất lượng nước sạch theo quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

IV. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Tổ chức, cá nhân thực hiện công bố hợp quy là sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Y tế ban hành hoặc được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật địa phương do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CÔNG BỐ HỢP QUY

Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập 02 (hai) bộ hồ sơ công bố hợp quy, trong đó 01 (một) bộ hồ sơ gửi tới Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng và 01 (một) bộ hồ sơ lưu giữ tại tổ chức, cá nhân. Thành phần hồ sơ và trình tự được quy định như sau:

1. Trình tự thực hiện

*** Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký công bố hợp quy về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng nộp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đến Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng (*Số 184 Nguyễn Tất Tố, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng*).

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (*trừ thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ lễ*).

- Buổi sáng: từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút;

- Buổi chiều: từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

*** Bước 2: Xử lý hồ sơ**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ:

- Đối với hồ sơ công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.

- Đối với hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ công bố hợp quy:

+ Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy (*theo Mẫu 3. TBTNHS quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN*).

Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy có giá trị theo giá trị của giấy chứng nhận hợp quy do tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp hoặc có giá trị ba (03) năm kể từ ngày lãnh đạo tổ chức, cá nhân ký xác nhận báo cáo đánh giá hợp quy (đối với trường hợp tổ chức, cá nhân tự đánh giá hợp quy);

+ Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

*** Bước 3: Trả kết quả**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị (<https://cdchaiphong.gov.vn>) và theo gửi về cơ sở qua đường bưu điện.

2. Cách thực hiện

Hồ sơ gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố (số 84 Nguyễn Tất Tố, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

- Bản công bố hợp quy (*theo Phụ lục số 02 QCVN 01-1:2018/BYT*);

- Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp quy (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật);

- Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy chưa được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý

(ISO 9001, ISO 22000, HACCP,...), thì hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân phải có quy trình sản xuất kèm theo kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng, áp dụng (*theo Mẫu 1. KHKSCS quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN*) và kế hoạch giám sát hệ thống quản lý;

- Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý (ISO 9001, ISO 22000, HACCP,...), thì hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân phải có bản sao y bản chính giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý còn hiệu lực;

- Bản sao y bản chính Phiếu kết quả thử nghiệm mẫu trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức thử nghiệm đã đăng ký;

- Báo cáo đánh giá hợp quy (*theo Mẫu 5. BCDG quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN*) kèm theo mẫu dấu hợp quy và các tài liệu có liên quan;

Trong quá trình xem xét hồ sơ, nếu cần thiết sẽ xem xét, đối chiếu với bản gốc hoặc yêu cầu bổ sung bản sao có công chứng.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết

- 05 ngày nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ;

- 23 ngày nếu hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ (thông báo bổ sung hồ sơ trong 03 ngày, sau 15 ngày không bổ sung hồ sơ cơ quan sẽ hủy bỏ hồ sơ, nếu bổ sung đầy đủ chuyển hồ sơ sau 05 ngày).

5. Cơ quan thực hiện

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng

6. Kết quả thực hiện

- Công bố trên Website Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và lưu hồ sơ công bố tại Trung tâm;

- Phối hợp với ban, ngành tiến hành hậu kiểm trong thời hạn 03 năm sau khi cơ sở tiến hành công bố hợp quy.

- Báo cáo tình hình tiếp nhận công bố hợp quy về Sở Y tế theo quy định.